

Chi tiết thủ tục hành chính

Mã thủ tục: 1.004446

Số quyết định: 1570/QĐ-UBND

Tên thủ tục: Cấp, điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản; cấp Giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình (cấp tỉnh)

Cấp thực hiện: Cấp Tỉnh

Loại thủ tục: TTHC được luật giao quy định chi tiết

Lĩnh vực: Địa chất và khoáng sản

Trình tự thực hiện:

Bước 1. Nộp hồ sơ: Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp, điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản, cấp Giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình nộp hồ sơ đề nghị cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Bước 2. Kiểm tra hồ sơ: Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ. Trường hợp: + Văn bản, tài liệu trong hồ sơ bảo đảm đúng quy định thì Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành văn bản tiếp nhận hồ sơ. + Hồ sơ chưa đầy đủ văn bản, tài liệu theo quy định hoặc đủ nhưng nội dung văn bản, tài liệu trong hồ sơ chưa bảo đảm đúng theo quy định của pháp luật thì cơ quan tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị khai thác khoáng sản bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ. Việc ban hành văn bản hướng dẫn, yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ của cơ quan tiếp nhận hồ sơ chỉ thực hiện một lần.

Bước 3. Thẩm định hồ sơ: + Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm hoàn thành việc kiểm tra tọa độ, diện tích khu vực đề nghị khai thác khoáng sản và kiểm tra thực địa; + Gửi văn bản xin ý kiến đến các cơ quan có liên quan về việc cấp Giấy phép khai thác khoáng sản; + Hoàn thành việc thẩm định các tài liệu, hồ sơ và các nội dung khác có liên quan đến việc khai thác khoáng sản và xác định tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.

Bước 4. Trình hồ sơ đề nghị cấp phép: Căn cứ kết quả thẩm định hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường hoàn chỉnh và trình hồ sơ đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc cấp, điều chỉnh hoặc không cấp, điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản.

Bước 5. Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính: Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan theo quy định.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện ¹	Phí, lệ phí nếu có (đồng)	Căn cứ pháp lý
1.	Cấp, điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản; cấp Giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình (cấp tỉnh)	Cấp giấy phép khai thác khoáng sản: 36 ngày; Điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản: 15 ngày; Cấp cấp giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình (cấp tỉnh): 22 ngày	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Hà Nam	<p>I. Cấp phép khai thác khoáng sản</p> <p><i>1. Nhóm Giấy phép khai thác cát, sỏi lòng suối</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Phí : 1.000.000 Đồng (Có công suất khai thác dưới 5.000 m³/năm) - Phí : 10.000.000 Đồng (Có công suất khai thác từ 5.000 m³ đến 10.000 m³/năm) - Phí : 15.000.000 Đồng (Có công suất khai thác trên 10.000 m³/năm) <p><i>2. Nhóm Giấy phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường không sử dụng vật liệu nổ công nghiệp</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Phí : 15.000.000 Đồng (khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường có diện tích dưới 10 ha và công suất khai thác dưới 100.000 m³/năm - Phí : 20.000.000 Đồng (khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường có diện tích từ 10 ha trở lên và công suất khai thác dưới 100.000 m³/năm hoặc loại hoạt động khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường có diện tích dưới 10 ha và công suất khai thác từ 100.000 m³/năm trở lên, than bùn trừ hoạt động khai thác cát, sỏi lòng suối quy định tại mục 1 của Biểu mức thu này) - Phí : 30.000.000 Đồng (khai thác khoáng sản làm nguyên liệu xi măng; khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường có diện tích từ 10 ha trở lên và công suất khai thác từ 100.000 m³/năm trở lên, trừ hoạt động khai thác cát, sỏi lòng suối quy định tại mục 1 của Biểu mức thu này) <p><i>3. Giấy phép khai thác khoáng sản làm nguyên liệu xi măng; khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường mà có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; đá ốp</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật khoáng sản : Luật 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010 - Nghị định 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ - Thông tư liên tịch 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014 Bộ Tài chính - Thông tư 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường - Thông tư 191/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ tài chính - Thông tư 45/2016/TT- BTMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường

			<p>lát và nước khoáng:</p> <p>Phí: 40.000.000 Đồng</p> <p>4. Giấy phép khai thác các loại khoáng sản lộ thiên trừ các loại khoáng sản đã quy định tại điểm 1, 2, 3, 6, 7 của Biểu mức thu này</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phí : 40.000.000 Đồng (Không sử dụng vật liệu nổ công nghiệp) - Phí : 50.000.000 Đồng (Có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp) <p>5. Giấy phép khai thác các loại khoáng sản trong hầm lò trừ các loại khoáng sản đã quy định tại điểm 2, 3, 6 của Biểu mức thu này</p> <p>Phí : 60.000.000 Đồng</p> <p>6. Giấy phép khai thác khoáng sản quý hiếm</p> <p>Phí : 80.000.000 Đồng</p> <p>7. Giấy phép khai thác khoáng sản đặc biệt và độc hại</p> <p>Phí : 100.000.000 Đồng</p> <p>II. Điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản:</p> <p>Không thu phí</p> <p>III. Cấp phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình.</p> <p>1. Nhóm Giấy phép khai thác cát, sỏi lòng suối</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phí : 1.000.000 Đồng (Có công suất khai thác dưới 5.000 m³/năm) - Phí : 10.000.000 Đồng (Có công suất khai thác từ 5.000 m³ đến 10.000 m³/năm) - Phí : 15.000.000 Đồng (Có công suất khai thác trên 10.000 m³/năm) <p>2. Nhóm Giấy phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường không sử dụng vật liệu nổ công nghiệp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phí : 15.000.000 Đồng (khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường có diện tích dưới 10 	
--	--	--	--	--

			<p>ha và công suất khai thác dưới 100.000 m³/năm - Phí : 20.000.000 Đồng (khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường có diện tích từ 10 ha trở lên và công suất khai thác dưới 100.000 m³/năm hoặc loại hoạt động khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường có diện tích dưới 10 ha và công suất khai thác từ 100.000 m³/năm trở lên, than bùn trừ hoạt động khai thác cát, sỏi lòng suối quy định tại mục 1 của Biểu mức thu này)</p> <p>- Phí : 30.000.000 Đồng (khai thác khoáng sản làm nguyên liệu xi măng; khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường có diện tích từ 10 ha trở lên và công suất khai thác từ 100.000 m³/năm trở lên, trừ hoạt động khai thác cát, sỏi lòng suối quy định tại mục 1 của Biểu mức thu này)</p> <p><i>3. Giấy phép khai thác khoáng sản làm nguyên liệu xi măng; khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường mà có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; đá ốp lát và nước khoáng:</i></p> <p>Phí: 40.000.000 Đồng</p> <p><i>4. Giấy phép khai thác các loại khoáng sản lộ thiên trừ các loại khoáng sản đã quy định tại điểm 1, 2, 3, 6, 7 của Biểu mức thu này</i></p> <p>- Phí : 40.000.000 Đồng (Không sử dụng vật liệu nổ công nghiệp)</p> <p>- Phí : 50.000.000 Đồng (Có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp)</p> <p><i>5. Giấy phép khai thác các loại khoáng sản trong hầm lò trừ các loại khoáng sản đã quy định tại điểm 2, 3, 6 của Biểu mức thu này</i></p> <p>Phí : 60.000.000 Đồng</p> <p><i>6. Giấy phép khai thác khoáng sản quý hiếm</i></p> <p>Phí : 80.000.000 Đồng</p> <p><i>7. Giấy phép khai thác khoáng sản đặc biệt và độc hại</i></p> <p>Phí : 100.000.000 Đồng</p>	
--	--	--	---	--

Đối với hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác khoáng sản

Tên giấy tờ	Mẫu đơn, tờ khai	Số lượng
Đơn đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản	Mẫu số 07. Đơn đề nghị cấp phép kths.docx	Bản chính: 1 Bản sao: 0
Bản đồ khu vực khai thác khoáng sản	Mẫu số 24 PL2 Bản đồ khu vực kths.docx	Bản chính: 1 Bản sao: 0
Dự án đầu tư khai thác khoáng sản kèm theo quyết định phê duyệt		Bản chính: 1 Bản sao: 0
Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu của giấy tờ sau:		Bản chính: 0 Bản sao: 0
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp		Bản chính: 0 Bản sao: 1
- Quyết định phê duyệt trữ lượng khoáng sản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền		Bản chính: 0 Bản sao: 1
- Văn bản xác nhận trúng đấu giá trong trường hợp đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại khu vực đã có kết quả thăm dò		Bản chính: 0 Bản sao: 1
- Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường kèm theo quyết định phê duyệt của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền		Bản chính: 0 Bản sao: 1
- Quyết định chủ trương đầu tư (đối với trường hợp nhà đầu tư		Bản chính: 0

trong nước), Giấy đăng ký đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với trường hợp là doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài);		Bản sao: 1
- Đối với doanh nghiệp mới thành lập gồm một trong các văn bản sau:		Bản chính: 0 Bản sao: 0
+ Biên bản góp vốn của các cổ đông sáng lập đối với công ty cổ phần hoặc của các thành viên sáng lập đối với công ty trách nhiệm hữu hạn từ hai thành viên trở lên; điều lệ công ty đối với công ty cổ phần, sổ đăng ký thành viên đối với công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên;		Bản chính: 0 Bản sao: 1
+ Quyết định giao vốn của chủ sở hữu đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên mà chủ sở hữu là một tổ chức.		Bản chính: 0 Bản sao: 1
- Đối với doanh nghiệp đang hoạt động quy định như sau:		Bản chính: 0 Bản sao: 0
+ Đối với doanh nghiệp thành lập trong thời hạn 01 năm tính đến ngày nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản, Giấy phép khai thác khoáng sản: Nộp bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;		Bản chính: 0 Bản sao: 1
+ Đối với doanh nghiệp thành lập trên 01 năm tính đến ngày nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản, Giấy phép khai thác khoáng sản: nộp bản sao Báo cáo tài chính của năm gần nhất.		Bản chính: 0 Bản sao: 1
- Đối với Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã gồm một trong các văn bản sau:		Bản chính: 0 Bản sao: 0
+ Vốn điều lệ của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã là tổng số vốn do thành viên hợp tác xã, hợp tác xã thành viên của liên hiệp hợp tác xã góp hoặc cam kết góp trong một thời hạn nhất		Bản chính: 0 Bản sao: 1

định và được ghi vào điều lệ hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo quy định của Luật hợp tác xã;		
+ Vốn hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã gồm vốn góp của thành viên, hợp tác xã thành viên, vốn huy động, vốn tích lũy, các quỹ của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; các khoản trợ cấp, hỗ trợ của Nhà nước, của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài; các khoản được tặng, cho và các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định.		Bản chính: 0 Bản sao: 1
Trường hợp đề nghị khai thác quặng phóng xạ, kèm theo hồ sơ còn có văn bản thẩm định an toàn của Cục an toàn bức xạ và hạt nhân thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ.		Bản chính: 1 Bản sao: 0

Đối với hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình

Tên giấy tờ	Mẫu đơn, tờ khai	Số lượng
Đơn đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản	Mẫu số 12 Đơn đề nghị cấp phép khai thác ở nơi có ctxd (1).docx	Bản chính: 1 Bản sao: 0
Bản đồ khu vực khai thác khoáng sản trên đó thể hiện phạm vi, diện tích xây dựng dự án công trình	Mẫu số 26 PL 2 bản đồ khu vực khai thác.docx	Bản chính: 1 Bản sao: 0
Phương án khai thác khoáng sản trong diện tích dự án kèm theo phương án cải tạo, phục hồi môi trường được cấp có thẩm quyền phê duyệt		Bản chính: 1 Bản sao: 0
Bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu của giấy tờ sau:		Bản chính: 0

		Bản sao: 0
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, văn bản quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng công trình (nếu có);		Bản chính: 0 Bản sao: 1
- Quyết định phê duyệt dự án xây dựng công trình của cơ quan có thẩm quyền;		Bản chính: 0 Bản sao: 1
- Bản đồ quy hoạch tổng thể khu vực xây dựng dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt		Bản chính: 0 Bản sao: 1
- Quyết định phê duyệt trữ lượng khoáng sản nằm trong diện tích xây dựng công trình của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có);		Bản chính: 0 Bản sao: 1
- Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường của dự án đầu tư xây dựng công trình kèm theo quyết định phê duyệt của cơ quan nhà nước có thẩm quyền		Bản chính: 0 Bản sao: 1

Đối với hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản

Tên giấy tờ	Mẫu đơn, tờ khai	Số lượng
Đơn đề nghị điều chỉnh nội dung Giấy phép khai thác khoáng sản	Mẫu số 11. Đơn đề nghị điều chỉnh giấy phép.docx	Bản chính: 1 Bản sao: 0

Dự án đầu tư điều chỉnh theo trữ lượng mới được phê duyệt hoặc theo công suất điều chỉnh, thay đổi phương pháp khai thác, công nghệ khai thác kèm theo quyết định phê duyệt		Bản chính: 1 Bản sao: 0
Báo cáo đánh giá tác động môi trường/Kế hoạch bảo vệ môi trường kèm theo quyết định phê duyệt của cơ quan nhà nước có thẩm quyền		Bản chính: 1 Bản sao: 0
Báo cáo kết quả khai thác khoáng sản, nghĩa vụ đã thực hiện tính đến thời điểm đề nghị điều chỉnh nội dung Giấy phép khai thác khoáng sản	Mẫu số 43 báo cáo hoạt động.docx	Bản chính: 1 Bản sao: 0
Các văn bản phê duyệt, cho phép điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền		Bản chính: 1 Bản sao: 0
Bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu của giấy tờ sau:		Bản chính: 0 Bản sao: 0
- Thuyết minh báo cáo, các bản vẽ kèm theo và quyết định phê duyệt kết quả thăm dò nâng cấp trữ lượng của cơ quan nhà nước có thẩm quyền		Bản chính: 0 Bản sao: 1
- Các văn bản, tài liệu liên quan đến thay đổi tên gọi, cơ cấu tổ chức của tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản		Bản chính: 0 Bản sao: 1

Đối tượng thực hiện: Công dân Việt Nam, Doanh nghiệp, Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX), Hợp tác xã

Cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường

Cơ quan có thẩm quyền: Ủy ban nhân dân cấp Tỉnh

Địa chỉ tiếp nhận HS: Không có thông tin

Cơ quan được ủy quyền: Không có thông tin

Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành và địa phương liên quan

Kết quả thực hiện: Giấy phép khai thác khoáng sản; Quyết định điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản

Căn cứ pháp lý:

Số ký hiệu	Trích yếu	Ngày ban hành	Cơ quan ban hành
60/2010/QH12	Luật 60/2010/QH12	17-11-2010	Quốc Hội
54/2014/TTLT-BTNMT-BTC	Thông tư liên tịch 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC	09-09-2014	Bộ Tài chính
27/2015/TT-BTNMT	Thông tư 27/2015/TT-BTNMT	29-05-2015	Bộ Tài nguyên và Môi trường
191/2016/TT-BTC	Thông tư 191/2016/TT-BTC	08-11-2016	Bộ Tài chính
158/2016/NĐ-CP	Nghị định 158/2016/NĐ-CP	29-11-2016	Chính phủ
45/2016/TT-BTNMT	Thông tư 45/2016/TT-BTNMT	26-12-2016	Bộ Tài nguyên và Môi trường

Yêu cầu, điều kiện thực hiện: - Đối với hồ sơ cấp phép khai thác khoáng sản: + Có dự án đầu tư khai thác khoáng sản ở khu vực đã thăm dò, phê duyệt trữ lượng phù hợp với Quy hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản chung cả nước; Quy hoạch khai thác, sử dụng từng loại, nhóm khoáng sản làm vật liệu xây dựng cả nước và quy hoạch khai thác, sử

dụng từng loại, nhóm khoáng sản khác cả nước. Dự án đầu tư khai thác khoáng sản phải có phương án sử dụng nhân lực chuyên ngành, thiết bị, công nghệ, phương pháp khai thác tiên tiến phù hợp; đối với khoáng sản độc hại còn phải được Thủ tướng Chính phủ cho phép bằng văn bản; + Có báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc Kế hoạch bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; + Có vốn chủ sở hữu ít nhất bằng 30% tổng số vốn đầu tư của dự án đầu tư khai thác khoáng sản. - Đối với hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản: không. - Đối với hồ sơ đề nghị cấp phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình: Có báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc Kế hoạch bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

Từ khóa: Không có thông tin

Mô tả: Không có thông tin

Mẫu số 07. Đơn đề nghị cấp phép khai thác khoáng sản

(Ban hành kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Địa danh, ngày... tháng... năm...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

(Tên tổ chức, cá nhân)

Trụ sở tại:.....

Điện thoại:..... Fax:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số... ngày... tháng... năm... do... (tên cơ quan) cấp; hoặc Giấy phép đầu tư số.... ngày.... tháng.... năm... do ... (Cơ quan cấp giấy phép đầu tư) cấp.

Báo cáo kết quả thăm dò (tên khoáng sản).....tại xã.....huyện.....tỉnh.... đã được(cơ quan phê duyệt) phê duyệt theo Quyết định số..... ngày.... tháng.... năm....

Trữ lượng(tên khoáng sản) được phê duyệt:tấn (m^3/kg).

Đề nghị được cấp phép khai thác (tên khoáng sản)..... tại khu vực ... thuộc xã..... huyện..... tỉnh..... với các nội dung như sau:

Diện tích khu vực khai thác:..... (ha, km^2), được giới hạn bởi các điểm góc:..... có tọa độ xác định trên bản đồ khu vực khai thác kèm theo.

Trữ lượng huy động vào khai thác: (tấn, m^3 ,...)

Trữ lượng khai thác: (tấn, m^3 ,...)

Phương pháp khai thác:..... (Hầm lò/lộ thiên).

Công suất khai thác:..... (tấn, m^3 ,...) /năm

Mức sâu khai thác: từ mức ... m đến mức ... m.

Thời hạn khai thác:..... năm, kể từ ngày ký giấy phép. Trong đó thời gian xây dựng cơ bản là:....năm (tháng).

Mục đích sử dụng khoáng sản:.....

Đối với trường hợp đề nghị cấp phép khai thác nước khoáng, nước nóng thiên nhiên cần bổ sung thông tin về công trình khai thác theo các thông số:

Số hiệu, C.sâu	Tọa độ	Lưu lượng	Hạ thấp	Mức nước	Ghi chú
GK (m)	X Y ($m^3/ngày$)	Smax (m)	tĩnh (m)		

(Tên tổ chức, cá nhân)..... cam đoan thực hiện đúng quy định của pháp luật về khoáng sản và quy định của pháp luật khác có liên quan./.

Tổ chức, cá nhân làm đơn

(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 24 - Phụ lục 2. Bản đồ khu vực khai thác khoáng sản

(Ban hành kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

BẢN ĐỒ KHU VỰC KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

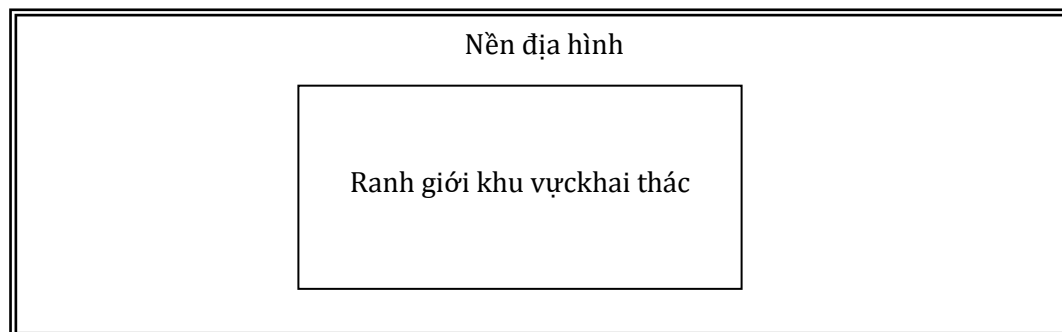
Tọa độ các điểm khép góc

(tên khoáng sản).....tại khu vực (mỏ)....., xã....., huyện....., tỉnh.....

CHỈ DẪN

Điểm góc	Hệ VN2000, kinh tuyến trục...múi chiếu ...	
	X(m)	Y(m)
1		
2		
...		
Diện tích: ...ha		

(Kèm theo Giấy phép khai thác số...../GP-BTNMT/UBND ngày.... tháng.....năm....của Bộ Tài nguyên và Môi trường/Ủy ban nhân dân tỉnh/ thành phố ...)



Tỷ lệ:.....

Khung tọa độ

Người thành lập

Tổ chức, cá nhân thành lập

(Ký, họ tên)

(Ký, đóng dấu)

“Được trích lục từ tờ bản đồ

địa hình tỷ lệ..., kinh tuyến trục...,múi chiếu..., số hiệu...”

**Mẫu số 12. Đơn đề nghị cấp phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư
xây dựng công trình**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ
trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Địa danh, ngày... tháng... năm...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
Ở KHU VỰC CÓ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH**

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

(Tên tổ chức, cá nhân).....

Trụ sở tại:.....

Điện thoại:....., Fax.....

Được cấp phép đầu tư dự án xây dựng công trình ... (tên dự án) tại xã.....,
huyện....., tỉnh..... theo Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số ...
ngày ... tháng ... năm ... do (tên cơ quan) cấp.

Đề nghị được khai thác khoáng sản ... (tên khoáng sản) trong phạm vi ranh giới,
diện tích của dự án:

Diện tích khu vực khai thác:..... (ha, km²), được giới hạn bởi các điểm
góc:..... có toạ độ xác định trên bản đồ khu vực khai thác kèm theo.

Trữ lượng được phép huy động vào khai thác: (tấn, m³,...)

Trữ lượng khai thác: (tấn, m³,...)

Công suất khai thác:..... (tấn, m³,...)/năm

Mức sâu khai thác:từ mức ... m đến mức ... m.

Thời hạn khai thác:..... năm, kể từ ngày được cấp phép.

Mục đích sử dụng khoáng sản:.....

(Tên tổ chức, cá nhân)..... cam đoan thực hiện đúng quy định của pháp luật về khoáng sản và quy định của pháp luật khác có liên quan./.

Tổ chức, cá nhân làm đơn

(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 26 - Phụ lục 2. Bản đồ khu vực khai thác khoáng sản

(Ban hành kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

BẢN ĐỒ KHU VỰC KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

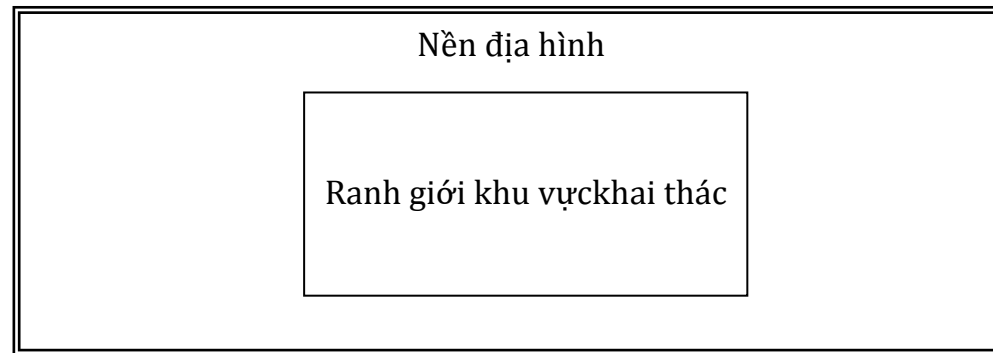
Tọa độ các điểm khép góc

Điểm góc	Hệ VN2000, kinh tuyến trục...múi chiếu ...	
	X(m)	Y(m)
1		
2		
...		
Diện tích: ...ha		

(tên khoáng sản).....tại khu vực (mỏ)....., xã....., huyện....., tỉnh.....

CHỈ DẪN

(Kèm theo Giấy phép khai thác số...../GP-BTNMT/UBND ngày.... tháng.....năm....của Bộ Tài nguyên và Môi trường/Ủy ban nhân dân tỉnh/ thành phố ...)



Khung tọa độ

Tỷ lệ:.....

Người thành lập

Tổ chức, cá nhân thành lập

(Ký, họ tên)

(Ký, đóng dấu)

“Được trích lục từ tờ bản đồ địa hình tỷ lệ..., kinh tuyến trục..., múi chiếu..., số hiệu...”

Mẫu số 11. Đơn đề nghị điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản

(Ban hành kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Địa danh, ngày... tháng... năm...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

(Tên tổ chức, cá nhân).....

Trụ sở tại:.....

Điện thoại:....., Fax.....

Được phép khai thác ... (tên khoáng sản) tại xã....., huyện....., tỉnh..... theo Giấy phép khai thác khoáng sản số..... ngày tháng nămcủa Bộ Tài nguyên và Môi trường

Đề nghị điều chỉnh ... (nội dung điều chỉnh) của Giấy phép khai thác khoáng sản như sau:

- ... (nội dung theo Giấy phép đã cấp);

- ... (nội dung đề nghị điều chỉnh);

(thay đổi về công suất; trữ lượng; thời hạn khai thác, tên chủ đầu tư)

Lý do đề nghị điều chỉnh:

.....

(Tên tổ chức, cá nhân)..... cam đoan thực hiện đúng quy định của pháp luật về khoáng sản và quy định của pháp luật khác có liên quan./.

Tổ chức, cá nhân làm đơn

(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 43. Báo cáo hoạt động khai thác khoáng sản và

kế hoạch tiếp tục khai thác

(Ban hành kèm theo Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016

của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

**(TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC PHÉP
KHAİ THÁC KHOÁNG SẢN)**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số/.....

Địa danh, ngày.... tháng.... năm

BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG KHAİ THÁC KHOÁNG SẢN VÀ

KẾ HOẠCH TIẾP TỤC KHAİ THÁC

(Trong trường hợp điều chỉnh, điều chỉnh,... giấy phép khai thác)

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

I. Phần chung

1. Tổ chức, cá nhân:
2. Loại hình doanh nghiệp:.....(Doanh nghiệp nhà nước, Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, Doanh nghiệp khác...);
3. Địa chỉ:.....;
Điện thoại:; Fax:
4. Người đại diện theo pháp luật:
 - Họ và tên.....;
 - Năm sinh.....;
5. Giấy phép khai thác khoáng sản số:..... ngày... tháng.... năm.....
 - Loại khoáng sản được phép khai thác:.....;
 - Cơ quan cấp phép.....;
 - Vị trí mỏ: thôn....., xã (phường, thị trấn), huyện (thị xã, thành phố)

....., tỉnh (thành phố)

- Phương pháp khai thác:.....(lộ thiên/hầm lò/.....);

- Diện tích khu vực khai thác:.....(m^2 , ha, km^2);

- Độ cao khai thác: từ mức.....m, đến mức.....m;

- Trữ lượng được phép khai thác:

+ Trữ lượng địa chất(tấn, m^3),

+ Trữ lượng khai thác(tấn, m^3);

- Công suất được phép khai thác:.....:(tấn/năm, m^3 /năm, m^3 /ngày, đêm);

- Thời hạn Giấy phép khai thác: (tháng, năm);

6. Giấy phép khai thác khoáng sản (điều chỉnh) số.... ngày tháng....năm ...

- Cơ quan ban hành:

- Loại khoáng sản được phép tiếp tục khai thác:.....;

- Vị trí mỏ: thôn....., xã (phường), huyện (thị xã, thành phố), tỉnh (thành phố)

- Phương pháp tiếp tục khai thác:.....(lộ thiên/hầm lò/.....);

- Diện tích khu vực tiếp tục khai thác:.....(m^2 , ha, km^2);

- Chiều cao tiếp tục khai thác: từ mứcm, đến mức.....m;

- Trữ lượng được phép tiếp tục khai thác:

+ Trữ lượng địa chất(tấn, m^3),

+ Trữ lượng khai thác(tấn, m^3);

- Công suất được phép tiếp tục khai thác:.....:(tấn/năm, m^3 /năm, m^3 /ngày-đêm);

- Thời hạn được phép tiếp tục khai thác: (tháng, năm);

II. Kết quả hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản

II.1. Kết quả hoạt động khai thác, chế biến từng năm

....

II.2. Kết quả hoạt động khai thác, chế biến từ ngày.... tháng.... năm.....(từ khi được cấp phép) đến ngày.... tháng.... năm.....(thời điểm báo cáo):

1. Tổng tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (hoặc tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản).....(VND);

2. Tổng vốn đầu tư:(VND);

3. Tổng tiền đã ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản:(VND);

4. Sản lượng khai thác khoáng sản theo thực tế từ khi được cấp phép (ngày...tháng.....năm.....) đến thời điểm báo cáo (ngày...tháng.....năm.....):(tấn, m^3);

5. Giá thành khai thác trung bình hàng năm:.....(VND/tấn, m³);
6. Hệ số tổn thất trong khai thác trung bình: thiết kế...../thực tế:
7. Hoạt động tuyển, phân loại, làm giàu:
 - Khối lượng.....(tấn, m³), hàm lượng khoáng sản nguyên khai /(tấn, m³) đưa vào tuyển, làm giàu::
 - Khối lượng..... (tấn, m³), hàm lượng khoáng sản sau tuyển, làm giàu: (tấn, m³);
 - Khối lượng khoáng sản đi kèm thu hồi được: (tấn, m³);
8. Khối lượng khoáng sản đã xuất khẩu (nếu có):(tấn, m³);
9. Tổng khối lượng khoáng sản đã tiêu thụ trong kỳ báo cáo: (tấn, m³);
10. Tổng doanh thu:(VND);
11. Nộp ngân sách Nhà nước: (VND);
- Trong đó: - Thuế Tài nguyên:(VND);
 - Thuế xuất khẩu khoáng sản.....(VND);
 - Thuế môi trường:.....(VND);
 - Tiền thuê đất:.....(VND)
 - Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản/tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản: (VND);
 - Phí bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản: (VND);
 - Thuế thu nhập doanh nghiệp.....(VND).
 - Khác (nếu có):
12. Tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản.....(VND).
13. Hoàn trả chi phí điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản, chi phí thăm dò khoáng sản:(VND);
14. Trữ lượng địa chất đã khai thác từ khi được cấp phép (ngày...tháng.....năm.....) đến thời điểm báo cáo (ngày...tháng.....năm.....):(tấn, m³).
15. Trữ lượng địa chất còn lại tính đến thời điểm báo cáo (ngày...tháng.....năm.....):.....(tấn, m³), trong đó:
 - Trữ lượng địa chất được phép khai thác.....(tấn, m³);
 - Trữ lượng địa chất tăng giảm do thăm dò nâng cấp trong thời gian khai thác đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận.....(tấn, m³);
16. Tổng sản lượng khoáng sản nguyên khai đã khai thác từ khi cấp phép tính đến thời điểm báo cáo (ngày 31/12/20...):.....(tấn, m³).
17. Công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư cho tổ chức, cá nhân đang sử dụng đất bị thu hồi để thực hiện dự án khai thác khoáng sản.....;

18. Số lao động sử dụng (ghi rõ số lao động là người địa phương tại xã nơi có hoạt động khai thác khoáng sản) và thu nhập bình quân/năm.....;

19. Xây dựng hạ tầng kỹ thuật (đường sá, cầu cống...) quy đổi thành tiền.....(VNĐ);

20. Xây dựng công trình công cộng (trường học, nhà trẻ.....) quy đổi thành tiền.....(VNĐ);

21. Biện pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường đã áp dụng trong khai thác...../giải pháp phục hồi môi trường sau khai thác...

22. Đánh giá chung

Đánh giá chung về việc áp dụng công nghệ, thiết bị khai thác trong thực tế. Đánh giá về những biến động về chất lượng, trữ lượng khoáng sản thực tế trong thời kỳ báo cáo so với tài liệu địa chất đã được duyệt. Nếu có biến động (tăng/giảm) trữ lượng, thay đổi chất lượng phát hiện trong quá trình khai thác cần lập thành báo cáo với các tài liệu, bảng biểu kèm theo chứng minh cho các nhận định.

III. Kế hoạch, sản lượng (công suất) khai thác tiếp theo

1. Tiếp tục khai thác: từ ngày.....tháng.....năm....

2. Thời gian khai thác:..... tháng/năm.

3. Sản lượng khai thác

... (dự kiến theo từng năm)

Tổ chức, cá nhân

(Ký tên, đóng dấu)

